

BÁO CÁO

Thẩm tra đề án Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu đô thị Dịch vụ phía Tây Bắc hồ Quang Trung I và phía Tây hồ An Hải thuộc trung tâm Côn Sơn, huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương, Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND năm 2015; thực hiện phân công của Thường trực HĐND huyện về việc thẩm tra tài liệu Kỳ họp thứ Mười Sáu (bất thường) của HĐND huyện khóa XI, nhiệm kỳ 2016 - 2021, Căn cứ Nghị định 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ về lập và thẩm định, duyệt và quản lý quy hoạch đô thị, Nghị định 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng và điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định 72/2019/NĐ-CP ngày 30/8/2019, trách nhiệm thẩm định đề án là Sở Xây dựng tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (Mục e, Khoản 1, Điều 31 Nghị định 37/2010/NĐ-CP);

Căn cứ Khoản 4, Điều 34, Luật Xây dựng năm 2014 và Quyết định số 29/2017/QĐ-UBND ngày 10/10/2017 của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc quy định các khu vực và dự án có ý nghĩa quan trọng trong các đô thị trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Ban Kinh tế - Xã hội HĐND huyện báo cáo kết quả thẩm tra đề án Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu đô thị Dịch vụ phía Tây Bắc hồ Quang Trung I và phía Tây hồ An Hải thuộc trung tâm Côn Sơn, huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu (gọi tắt là đề án quy hoạch) kèm theo Tờ trình số 08/TT-UBND ngày 06/02/2020 của UBND huyện như sau:

I. CƠ SỞ PHÁP LÝ CỦA ĐỀ ÁN:

1. Sự cần thiết lập đề án:

Việc lập đề án quy hoạch này nhằm cụ thể hoá việc định hướng quy hoạch chung của huyện Côn Đảo đến năm 2030 và quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 khu trung tâm Côn Sơn, huyện Côn Đảo, nhằm thực hiện tốt nhất công tác quản lý quy hoạch, kiến trúc, cảnh quan đô thị Côn Đảo; kiểm soát việc xây dựng, chỉnh trang, phát triển toàn đô thị, nhằm phục vụ công tác cải tạo, thiết kế, xây mới hướng tới hoàn thiện môi trường cảnh quan đô thị và đáp ứng các yêu cầu về phát triển bền vững; Làm cơ sở cấp chứng chỉ quy hoạch, cung cấp thông tin quy hoạch, cấp giấy phép xây dựng mới, giấy phép xây dựng có thời hạn, giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo, chỉnh trang các công trình kiến trúc, giấy phép xây dựng di dời công trình, thiết kế cảnh quan đô thị, lập nhiệm vụ quy hoạch, thiết kế đô thị đối với khu vực chưa có quy hoạch xây dựng, thiết kế đô thị được phê duyệt.

2. Cơ sở pháp lý:

Qua thẩm tra, đồ án quy hoạch này tuân thủ các các Luật: Quy hoạch, Xây dựng, Nhà ở, Đất đai, Di sản văn hoá, Biển Việt Nam, Tài nguyên - Môi trường và Hải đảo,... cùng các văn bản hướng dẫn thi hành; Tuân thủ nội dung các Quyết định như:

- Quyết định số 1518/QĐ-TTg ngày 05/9/2010 của Thủ tướng Chính phủ về điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng Côn Đảo đến năm 2030;

- Quyết định số 1010/QĐ-UBND ngày 28/4/2014 của UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu về phê duyệt đồ án phân khu tỷ lệ 1/2000 khu Trung tâm Côn Sơn - huyện Côn Đảo - tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- Quyết định số 3474/QĐ-UBND ngày 06/12/2018 của UBND tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu về việc phê duyệt nhiệm vụ Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu đô thị Dịch vụ phía Tây Bắc hồ Quang Trung I và phía Tây hồ An Hải thuộc trung tâm Côn Sơn, huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

2. Về hồ sơ, thủ tục kèm theo đồ án:

Đối chiếu quy định tại Khoản 2 Điều 33, Nghị định 37/2010/NĐ-CP, về cơ bản hồ sơ trình HĐND huyện thông qua đồ án thiết, quy hoạch kế tương đối đầy đủ, bao gồm: Tờ trình đề nghị HĐND huyện thông qua đồ án thiết kế (số 08/TTr-UBND ngày 06/02/2020); Thuyết minh nội dung đồ án bao gồm bản vẽ in màu thu nhỏ; Các phụ lục tính toán kèm theo; Các bản vẽ in màu đúng tỷ lệ theo quy định; Các văn bản pháp lý có liên quan. Riêng Tờ trình đề nghị thẩm định, phê duyệt đồ án và Dự thảo quyết định phê duyệt đồ án sẽ được đơn vị tư vấn bổ sung sau; Về Quy định quản lý theo đồ án quy hoạch, không dự thảo do sẽ thực hiện theo Quy chế quản lý quy hoạch, kiến trúc Côn Đảo đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định 1803/QĐ-UBND ngày 16/7/2019. Trong trường hợp phải có điều lệ quy chế quản lý riêng cho từng đồ án thì đơn vị tư vấn phải bổ sung.

Do thời gian chuẩn bị cho kỳ họp bất thường chỉ có 10 ngày, nên đến thời điểm thẩm tra, Ban vẫn chưa nhận được báo cáo tổng hợp ý kiến cơ quan, tổ chức, cá nhân và cộng đồng dân cư có liên quan về đồ án thiết kế (theo Điều 16, 17 Luật Xây dựng 2014), chưa nhận được báo cáo kết quả phản biện của MTTQ huyện như chỉ đạo của Bí thư Huyện uỷ - Chủ tịch HĐND huyện tại Hội nghị liên tịch chuẩn bị Kỳ họp lần thứ Mười Sáu về việc giao cho Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện tổ chức phản biện và báo cáo kết quả phản biện ba đồ án thiết kế, quy hoạch do UBND huyện trình Kỳ họp, nhằm nâng cao vai trò giám sát, phản biện xã hội của MT các cấp theo chủ trương của Đảng và quy định của Luật MTTQ Việt Nam.

II. THẨM TRA NỘI DUNG ĐỒ ÁN:

Đối chiếu quy định tại Mục c, Khoản 1, Điều 34, Nghị định 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010, qua thẩm tra tra đồ án quy hoạch bao gồm các nội dung:

1. Phạm vi ranh giới, diện tích, tính chất khu vực lập quy hoạch chi tiết:

a. Ranh giới: Phía Bắc giáp Vườn Quốc gia Côn Đảo (Ma Thiên Lãnh, Núi Chúa); Phía Nam giáp đường Nguyễn Văn Linh, khu quân sự và Núi Mọt; Phía Tây giáp Vườn Quốc gia Côn Đảo (Núi Sở Rẫy, núi Thánh Giá); Phía Đông giáp Công viên Hồ Quang Trung, An Hải.

b. Diện tích: khoảng 165ha

c. Tính chất khu vực lập quy hoạch: Là trung tâm hành chính - chính trị, văn hoá, giáo dục, y tế mới của toàn đảo; Là khu vực phát triển nhà ở mới kết hợp hiện trạng cải tạo với các mô hình đa dạng phục vụ phát triển dân cư mới trên đảo và các lao động dịch vụ công ích; Là khu vực phát triển các công trình hạ tầng xã hội mới, công trình điểm nhân phục vụ phát triển du lịch và kinh tế của Côn Đảo.

2. Các chỉ tiêu cơ bản về dân số, đất đai, hạ tầng xã hội và hạ tầng kỹ thuật:

a. Dân số: Hiện tại: 1.790 người; Theo quy hoạch: quy mô dân số 6.700 người.

b. Đất đai: Hiện trạng 165ha. Trong đó: Đất công cộng 0,02ha; Đất ở hiện trạng 32,25ha; Đất nông nghiệp 13,20ha; Đất quốc phòng 9,93ha; Đất di tích – tôn giáo 0,04ha; Đất lâm nghiệp 88,60ha; Đất trống 5,44ha; Đất nghĩa trang 0,04ha; Đất sản xuất kinh doanh 1,56ha; Đất hạ tầng kỹ thuật 0,34ha; Mặt nước 2,96ha; Đất giao thông 10,09ha.

c. Hạ tầng xã hội: Nhà trẻ - mẫu giáo 50 chỗ x15-20m² đất/1.000 dân, tiểu học 65 chỗ x15-20m² đất/1.000 dân, Trung học cơ sở 55 chỗ x15-20m² đất/1.000 dân, Phổ thông trung học 45 chỗ x15-20m² đất/1.000 dân. (2,7 m²/người)

d. Hạ tầng kỹ thuật: Cấp nước: *sinh hoạt* 130 l/người-ngày,đêm, *dịch vụ du lịch* 200 l/người-ngày,đêm; Cấp điện: *sinh hoạt* 3kw/hộ-ngày, đêm, *dịch vụ du lịch* 0,15-3kw/phòng; Nước thải: *sinh hoạt* 117lít người-ngày,đêm, *dịch vụ du lịch* 135lít người-ngày,đêm; Rác thải 1,2 kg/người ngày,đêm; Mật độ giao thông: 6,5km/km²; Tỷ lệ đất giao thông đô thị: 9,7%

3. Chỉ tiêu sử dụng đất quy hoạch đô thị, giải pháp tổ chức không gian, kiến trúc, thiết kế đô thị cho từng lô đất:

a. Chỉ tiêu sử dụng đất quy hoạch: Đất ở 69,9 m² đất/người: *Nhà ở hiện trạng cải tạo* 50-150 m²/hộ, *Đất ở mới thấp tầng* 100-200 m²/hộ, *Chung cư* 25-35 m² sàn/người; Công trình công cộng 2,19 m² đất/người; Cây xanh công viên khu ở 10,4 m² đất/người; Đất giao thông khu ở 25,7 m² đất/người; Tầng cao xây dựng: *Nhà ở hiện trạng cải tạo* 3-4 tầng, *Đất ở mới thấp tầng* 2-5 tầng, *Chung cư* 5-18 tầng, Công trình giáo dục và DVCC khác 2-5 tầng; Khách sạn 5-18 tầng. Mật độ xây dựng: *thấp nhất* (khách sạn) 30-35%, *cao nhất* (*nhà ở liên kế*) 80-90%.

b. Giải pháp tổ chức không gian, kiến trúc, thiết kế đô thị: Qua thăm tra Ban Kinh tế - Xã hội đồng tình cao với các giải pháp cải tạo và thiết kế mới đô thị nhằm đảm bảo mỹ quan đô thị như:

Cấu trúc toàn khu được xác lập dựa trên hệ trục giao thông xương sống đường Huỳnh Thúc Kháng, từ đó liên kết đi sân bay, bến cảng, về khu trung tâm và hướng ra biển. Hệ thống trung tâm công cộng phân cấp từ đô thị đến đơn vị ở để đáp ứng những nhu cầu dịch vụ khác như văn hoá, thương mại, dịch vụ, quảng trường giao lưu,...Bố trí công trình Trung tâm hành chính - chính trị huyện theo đúng quy hoạch chung và quy hoạch phân khu. Các trường học bố trí tại hai vị trí trung tâm phía Bắc và Nam, đảm bảo bán kính phục vụ và quy chuẩn quốc gia. Hình thành các nhóm nhà ở với hạt nhân là khu vườn hoa, bãi đỗ xe tạo không gian gian sinh hoạt chung cho mỗi khu vực. Hệ thống công viên cây xanh được tạo lập có sự phân cách từ đô thị đến đơn vị ở kết nối, tạo nên tính liên hoàn không gian xanh cho toàn đô thị.

Về hình thức kiến trúc, các công trình thấp tầng có hình thức kiến trúc hiện đại, hình khối đơn giản, màu sắc hài hoà, phong cách kiến trúc thống nhất cho từng phân khu, tạo nét đặc trưng riêng. Các khối công trình thương mại - dịch vụ hỗn hợp, y tế, trường học,... đảm bảo tầm nhìn, khoảng lùi, mật độ, tầng cao xây dựng. Trung tâm hành chính - chính trị huyện với các khối nhà đúng tiêu chuẩn thiết kế quốc gia, tầng cao <9 tầng, mật độ xây dựng <40%, cây xanh >30%, đảm bảo khoảng lùi, tầm nhìn và an toàn giao thông. Nhà ở phân bố thành các nhóm, mỗi nhóm cùng phong cách kiến trúc và màu sắc tạo sắc thái riêng cho từng khu, nhà ở có thể kết hợp phục vụ du lịch, hình thành các tổ hợp căn hộ - khách sạn và biệt thự ở - nghỉ dưỡng. Công trình cao tầng (khách sạn, chung cư) bố trí tại điểm đầu và cuối của khu quy hoạch trở thành điểm nhấn cho cả toàn trung tâm Côn Đảo <18 tầng, mật độ xây dựng 30-35%, hình khối kiến trúc hiện đại, trang nhã, đồng bộ, bố trí không gian xanh cửa tiếp cận Vườn Quốc gia và Biển.

Cây xanh dọc trục tuyến đường chính có thân cao bóng mát, không che chắn tầm nhìn, không thu hút sâu bệnh lá xanh quanh năm, phân theo từng chủng loại cây cho mỗi tuyến phố, bố trí cảnh điểm nghỉ chân mang tính thẩm mỹ cao hài hoà với không gian xung quanh. Cây xanh, Quảng trường, Công viên, Vườn hoa kết hợp hài hoà với các công trình kiến trúc nhỏ, đường dạo, thảm cỏ...Tạo thành không gian xanh phục vụ hoạt động vui chơi. Cây xanh, cảnh quan xung quanh các công trình hạ tầng xã hội, có hình thức trang trí đẹp, có chủ đề, có phối kết các mảng màu hài hoà với chủ thể công trình.

4. Nguồn cung cấp và giải pháp tổ chức mạng lưới hạ tầng kỹ thuật:

Bên cạnh các tính toán, đề xuất về giải pháp kỹ thuật đảm bảo cho việc thu gom, vận chuyển, xử lý nước mưa, nước thải, chất thải rắn và cung ứng điện, nước

sinh hoạt và phục vụ kinh doanh dịch vụ, nước chữa cháy, viễn thông của đồ án; qua thăm tra Ban Kinh tế - Xã hội đồng tình cao với các giải pháp nhằm đảm bảo mỹ quan đô thị như:

Quy hoạch cao độ nền tận dụng tối đa địa hình tự nhiên, giảm thiểu khối lượng đào đất, đảm bảo thoát nước mặt thuận lợi không bị ngập úng sạt lở. Cốt cao độ các nút giao thông nội bộ đồng bộ với hệ thống thoát nước mưa để đảm bảo thoát nước mưa tự chảy.

Thoát nước mưa gồm 2 khu vực thoát nước chính, lưu vực 1: 15ha thoát về hồ Quang Trung, lưu vực 2: 150ha thoát theo tuyến mương hở số 1 về Hồ An Hải. Hệ thống thoát nước mưa bằng cống tròn bê tông cốt thép D600-D1500 chạy dọc các tuyến đường giao thông, tuyến mương hở kích thước B1800-B2000, thu nước từ sườn núi xuống. *Thoát nước thải* tuân thủ đồ án phân khu khu trung tâm Côn Sơn phê duyệt năm 2016 và dự án hệ thống thu gom và xử lý nước thải khu trung tâm huyện Côn Đảo năm 2019; *Chất thải rắn* được phân loại tại nguồn và thu gom triệt để về trạm trung chuyển của khu trước khi vận chuyển đến cơ sở xử lý chất thải rắn của huyện theo quy hoạch chung;

Cấp nước từ nguồn của nhà máy nước Côn Đảo bằng hệ thống ống cấp nước được bố trí theo nguyên tắc mạng vòng kết hợp với mạng nhánh đến từng công trình. Nguồn nước mưa, nước hồ, nước suối, nước thải sinh hoạt tái sử dụng dùng tưới cây rửa đường và chữa cháy. lưu lượng nước cấp cho 1 đám cháy là 20l/s, các công trình cao tầng thiết kế hệ thống chữa cháy cục bộ theo tiêu chuẩn về PCCC, xây dựng bể chứa, trạm bơm riêng cho từng công trình, bể chứa, trạm bơm tăng áp cho nhóm công trình.

Cấp điện tuân thủ quy hoạch nguồn điện cấp cho khu vực từ 3 nguồn: điện gió, điện năng lượng mặt trời và điện diesel, giữ nguyên và cải tạo nâng cấp lưới 22kV hiện trạng, từng bước hạ ngầm mạng 0,4kV, bổ sung tuyến 0,4 kv một số khu vực mới đi ngầm trong hào cáp, điện áp 380/220kV có trung tính nối đất, cải tạo di dời vào vị trí hợp lý nhằm đảm bảo mỹ quan đô thị các trạm biến áp 3 pha, loại bỏ dần các trạm biến áp 1 pha.

Viễn thông các tuyến cáp quang hạ ngầm trên vỉa hè trong hào cáp theo tiêu chuẩn kỹ thuật TC30-05-2002, hạ ngầm tất cả các loại cáp xuống cống để đảm bảo mỹ quan đô thị, phủ sóng wifi toàn bộ, tạo điều kiện truy cập Internet thuận lợi ở mọi vị trí.

Hạ tầng giao thông tuân thủ quy hoạch phân khu 1/2000 khu trung tâm, đường chính khu vực quy mô mặt cắt 22-30m, đường liên khu vực, khu vực và phân khu vực 11,5-16m, đường nội bộ 7,5-9,5m, bố trí 10 bãi đỗ xe tập trung 1,05ha, các công trình công cộng đều bố trí bãi đỗ xe bên trong ranh giới mỗi công trình.

5. Giải pháp tái định cư (đồ án chưa đề cập nội dung này):

6. Giải pháp bảo vệ môi trường: Qua thẩm tra Ban Kinh tế - Xã hội đồng tình cao với các giải pháp như:

Xây dựng hệ thống thu gom, xử lý nước thải, chất thải rắn đảm bảo các tiêu chí môi trường; có các giải pháp phòng, chống ngập lụt, tai biến thiên nhiên và sự cố môi trường. Quản lý, kiểm soát các hoạt động phát triển du lịch, dịch vụ trên địa bàn, các công trình cao tầng bố trí hệ thống thu gom rác thải toà nhà, tính toán các giải pháp thiết kế phòng chống cháy nổ, hoả hoạn, động đất. Phát triển hệ thống cây xanh giao thông; bố trí các thùng rác khu vệ sinh công cộng, tăng cường thiết kế quy hoạch cây xanh, đảm bảo các tiêu chí thẩm mỹ, kỹ thuật công năng. Quản lý tốt hoạt động vận chuyển và tập trung vật liệu, phế liệu. Thực hiện quản lý bảo vệ môi trường nước, nạo vét khơi thông dòng chảy, bảo vệ cảnh quan sinh thái, các thủy vực và công trình thoát nước, nước thải vệ sinh từ khu dân cư phải được xử lý sơ bộ qua bể tự hoạt đúng quy cách, nước thải của các nhà hàng khách sạn phải được xử lý sơ bộ (tách dầu mỡ, lipnin...) trước khi dẫn vào hệ thống thoát thải chung. Sử dụng năng lượng sạch trong đun nấu, phát triển phương tiện giao thông công cộng bằng năng lượng sạch thân thiện với môi trường...

7. Những hạng mục ưu tiên đầu tư và nguồn lực để thực hiện: (chưa được đề cập trong đồ án)

8. Các vấn đề về tổ chức thực hiện: Qua thẩm tra Ban KTXH thống nhất với quan điểm của đồ án là đem lại nhiều lợi ích kinh tế - xã hội trong khu vực, có sự gắn kết giữa mỹ quan đô thị, hệ thống hạ tầng và các giải pháp bảo vệ môi trường. Đánh giá môi trường chiến lược trong đồ án đã nêu lên các vấn đề về thực trạng, dự báo các tác động có thể xảy ra và đề xuất các giải pháp giảm thiểu, khắc phục. Khi triển khai thực hiện đồ án, triển khai đầu tư xây dựng các dự án cần thực hiện tốt, đầy đủ báo cáo đánh giá tác động và cam kết bảo vệ môi trường như đồ án đã khuyến cáo.

9. Danh mục công trình xây dựng trong quy hoạch: (chưa được đề cập trong đồ án)

II. KẾT LUẬN, KIẾN NGHỊ:

1. Kết luận: Qua thẩm tra Ban Kinh tế-Xã hội kết luận như sau: Đồ án quy hoạch này phù hợp với Quy hoạch, Kế hoạch phát triển kinh tế, xã hội huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tầm nhìn đến năm 2030. Việc triển khai đồ án quy hoạch này nhằm từng bước xây dựng hoàn chỉnh hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng cơ sở theo định hướng phát triển theo Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 khu trung tâm Côn Sơn theo Quyết định số 1010/QĐ-UBND ngày 28/4/2016 của UBND tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu.

2. Kiến nghị: Ban Kinh tế - Xã hội HĐND huyện kiến nghị như sau:

a. Đề nghị Hội đồng nhân dân huyện: tiếp thu các kiến nghị dưới đây của Ban Kinh tế - Xã hội trong báo cáo thẩm tra, đề nghị UBND huyện chỉ đạo hoàn chỉnh đồ án thiết kế, quy hoạch như kiến nghị; đồng thời xem xét quyết nghị Nghị quyết thông qua đồ án quy hoạch kèm theo Tờ trình số 08/TTr-UBND ngày 06/02/2020 của UBND huyện trình Kỳ họp.

b. Đề nghị Ủy ban nhân dân huyện, trước khi trình UBND tỉnh phê duyệt:

- Yêu cầu đơn vị tư vấn tiếp thu ý kiến thẩm định của Sở Xây dựng tỉnh (nếu có) để điều chỉnh, bổ sung hoàn chỉnh đồ án thiết kế;

- Căn cứ Điều 2 của Quyết định số 3474/QĐ-UBND ngày 06/12/2018 của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, yêu cầu đơn vị tư vấn bổ sung các nội dung còn thiếu theo quy định tại Mục c, Khoản 1, Điều 34, Nghị định 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 gồm: *Giải pháp tái định cư (nếu có); Hạng mục ưu tiên đầu tư và nguồn lực để thực hiện; Danh mục công trình xây dựng trong quy hoạch*, để làm cơ sở xây dựng Kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm, Kế hoạch kêu gọi, thu hút vốn đầu tư ngoài ngân sách, Kế hoạch đấu giá đất, thu hồi đất,... nhằm đảm bảo thực hiện thành công mục tiêu chỉnh trang đô thị và Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 khu trung tâm Côn Sơn đã được UBND tỉnh phê duyệt.

- *Cập nhật thông tin đến thời điểm quy hoạch diện tích đất đã sử dụng, chưa sử dụng, đã công nhận QSDĐ, đã giao hoặc cho thuê* nhằm có cơ sở tính toán nguồn lực từ đất đai và nhu cầu vốn thực hiện công tác đền bù, giải tỏa (nếu có).

- Sau khi được UBND tỉnh phê duyệt đồ án thiết kế, UBND huyện tổ chức công khai đồ án thiết kế, quy hoạch và tổ chức quản lý theo đúng theo Quy chế quản lý quy hoạch, kiến trúc đô thị Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1803/QĐ-UBND ngày 16/7/2019. Trong trường hợp phải có điều lệ quy chế quản lý riêng cho từng đồ án thì đơn vị tư vấn phải bổ sung.

Ban Kinh tế - Xã hội kính trình HĐND huyện xem xét quyết định./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND huyện;
- UBND, BTr.MTTQ huyện;
- Các vị ĐB. HĐND huyện;
- Các đơn vị có liên quan
- Đăng CTTĐT của HĐND huyện;
- Lưu.

TM. BAN KINH TẾ - XÃ HỘI
KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN



Nguyễn Thị Trinh

